| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KRÔNG PA**<br>**TỈNH GIA LAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số 21/2023/HS-ST
Ngày 03 - 8 - 2023

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PA TỈNH GIA LAI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Ksor Pep.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn L và bà Tạ Thị H

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Đinh Hải B - Thư ký Toà án, Toà án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà*:** Bà Huỳnh Thị L - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pa đối với bị cáo:

**Phạm Hữu M**, sinh năm 1993 tại huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; Địa chỉ: Thôn Quỳnh Phụ, xã Ia Rsai, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Hữu Á và bà Nguyễn Thị T; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2022 đến ngày 05/01/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Phùng Văn Đ, sinh năm 1994 (Đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Phùng Văn Đ:*

+ Bà Vương Thị C, sinh năm 1967 (là mẹ đẻ anh Phùng Văn Đ

+ Chị Dương Thị D, sinh năm 1995 (là vợ anh Phùng Văn Đ)

+ Cháu Phùng Văn T, sinh năm 2019 (là con đẻ anh Phùng Văn Đ)

+ Cháu Phùng Văn Th, sinh năm 2020 (là con đẻ anh Phùng Văn Đ)

Chị Dương Thị D có mặt tại phiên toà, bà Vương Thị Ch vắng mặt(có đơn xin xét xử vắng mặt); cháu Phùng Văn T và cháu Phùng Văn Th vắng mặt không có lý do.

*Người đại diện theo pháp luật của cháu Phùng Văn T và cháu Phùng Văn Th:* Chị Dương Thị D, sinh năm 1995

Cùng trú tại: Thôn Noh Prông, xã Hòa Phong, huyện Krông Bông, tỉnh Đăk Lăk (Có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* anh Phạm Văn V, sinh năm 1991

Trú tại: Thôn Quỳnh Phụ, xã Ia Rsai, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai (Có mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Phùng Văn K (tên gọi khác: Báo), sinh năm 1988

Trú tại: Thôn Ea Khiêm, xã Hòa Phong, huyện Krông Bông, tỉnh Đăk Lăk (vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người phiên dịch tiếng Mông:* Ông Hoàng Văn P, sinh năm 1963

Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai(Có mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2020, thông qua mạng xã hội Facebook, Phạm Hữu M mua một khẩu súng hơi bắn đạn chì và 01 túi đạn có trọng lượng 1kg với giá 8.000.000 đồng. Trong những lần đi rẫy Mùa mang theo súng để săn, bắn chim. Trưa ngày 26/12/2022, Phạm Hữu M được anh trai Phạm Văn Nh rủ qua nhà ăn cơm, M gặp và làm quen với anh Phùng Văn Đ và Phùng Văn K nên rủ Đ và K cùng đi săn thú rừng, cả hai đồng ý.

Khoảng 14 giờ ngày 26/12/2022, M mang theo khẩu súng trên cùng 07 viên đạn rủ Đ và K vào lô 9, khoảnh 2, tiểu khu 1304, lâm phần xã Ia Rsai, huyện Krông Pa, Gia Lai để săn và bẫy thú rừng. Quá trình đi săn M nạp 07 viên đạn vào băng đạn và đã bắn 04 viên. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/12/2022, sau khi đặt bẫy xong cả bọn đi về lán trại nghỉ ngơi. K đi trước phát đường, M đi sau (Mùa đeo khẩu súng hơi bên vai phải, nòng súng hướng lên trời, tay phải cầm dây đeo súng, súng đã lên đạn), Đ đi sau cùng, cách M khoảng 2m. Khi M gặp bụi dây leo cách mặt đất 85cm, tay phải M cầm dây đeo súng nâng lên về phía trước, nòng súng hướng ra sau và khom người chui qua làm cò súng quẹt vào cành cây, súng cướp cò, đạn bay trúng vào ngực trái anh Đ đi phía sau. Thấy anh Đ bị trúng đạn, M và K sơ cứu và đưa đi cấp cứu. Đ tử vong trên đường đưa đi cấp cứu. M đến Công an xã Ia Rsai, huyện Krông Pa đầu thú, giao nộp khẩu súng cùng băng đạn (bên trong còn hai viên đạn hình nấm bằng chì) và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 56/KL-KTHS ngày 10/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: Phùng Văn Đ chết do vết thương thấu ngực do hỏa khí gây mất máu chèn ép tim cấp.

Tại Bản kết luận giám định số 78/KL-KTHS ngày 31/01/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định:

- Vật hình súng (do Phạm Hữu M giao nộp) là súng hơi cỡ nòng 5,5mm, hiện tại còn đang sử dụng được và thuộc súng săn.

- Hai viên kim loại hình nấm, kích thước dài 0,7cm là đạn súng hơi (đạn chì) cỡ 5,5mm, hiện tại đang sử dụng được và thuộc súng săn.

- Viên kim loại hình nấm, kích thước dài 0,7cm (thu giữ trong người nạn nhân) là đạn súng hơi (đạn chì) cỡ 5,5mm và do khẩu súng gửi giám định bắn ra.

- Không phát hiện các dấu vết đục phá, sửa chữa các ký tự trên súng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận giám định nêu trên.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKS, ngày 24 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa đã truy tố bị cáo Phạm Hữu M ra trước Toà án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai để xét xử về tội *"Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao hoặc công cụ hỗ trợ"* theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 306 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phạm Hữu M.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Hữu M phạm vào tội"Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao hoặc công cụ hỗ trợ" đồng thời đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 306; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Phạm Hữu M từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm. Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân

dân huyện Krông Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Năm 2020, bị cáo Phạm Hữu M mua 01 (một) khẩu súng hơi (thuộc súng săn) và 01 bì đạn chì về cất giấu để săn bắt thú rừng. Ngày 28/12/2022, tại Lô 9, khoảnh 2, Tiểu khu 1304, địa giới hành chính xã Ia Rsai, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai, bị cáo Phạm Hữu M sử dụng súng đi săn thú rừng cùng với anh Phùng Văn Đ và Phùng Văn K. Trong quá trình di chuyển, anh K đi trước, bị cáo M đi giữa đeo khẩu súng và anh Đ đi sau cùng thì cò súng quẹt vào cành cây làm súng cướp cò bắn 01 viên đạn trúng ngực anh Phùng Văn Đ làm anh Đồng tử vong.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, lời khai của bị cáo cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định lỗi chính thuộc về bị cáo Phạm Hữu M.

Bị cáo Phạm Hữu M biết rõ súng hơi (thuộc súng săn) là vũ khí có thể gây nguy hiểm cho người khác, được nhà nước quản lý chặt chẽ nhưng vẫn tàng trữ, sử dụng và việc bị cáo sử dụng đã trực tiếp gây ra cái chết cho anh Phùng Văn Đ. Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Hữu M là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến an toàn công cộng mà còn xâm phạm đến chế độ quản lý các loại vũ khí của Nhà nước, đã gây hậu quả nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng con người và ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội ở địa phương.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung của bản cáo trạng, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết quả giám định pháp y, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng của vụ án đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Tuy nhiên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa quyết định truy tố bị cáo về hành vi "Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao hoặc công cụ hỗ trợ" là chưa phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, vì hành vi của bị cáo Phạm Hữu M là tàng trữ, sử dụng trái phép súng săn vô ý làm chết người, Do vậy, HĐXX kết luận hành vi của bị cáo Phạm Hữu M phạm vào tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép súng săn".

*[3] Về tình tiết định khung hình phạt:* Hành vi của bị cáo Phạm Hữu M sử dụng súng hơi (thuộc súng săn) gây hậu quả chết người thuộc tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm d khoản 2 Điều 306 của BLHS, bị cáo Phạm Hữu M không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm d khoản 2 Điều 306 của BLHS.

*[4] Tính chất hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:*

*[4.1] Về tính chất của hành vi phạm tội:* Bị cáo Phạm Hữu M là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi nguy hiểm và gây hậu quả xấu cho xã hội làm mất an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Nay cần xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo là điều cần thiết.

*[4.2] Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo Phạm Hữu Mùa không có tình tiết tăng nặng.

*[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Phạm Hữu M là người trực tiếp thực hiện hành vi sử dụng súng săn vô ý làm chết người nên bị cáo phải chịu toàn bộ trách nhiệm hình sự trong vụ án này. Tuy nhiên, bị cáo không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình thăm viếng, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, hối hận về hành vi phạm tội của mình, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của BLHS được áp dụng cho bị cáo.

Bên cạnh đó, sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú; Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây những là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS được áp dụng cho bị cáo.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì HĐXX thấy bị cáo Phạm Hữu Mùa là người có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội lần đầu, từ trước đến nay chưa có vi phạm pháp luật, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo có từ 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của BLHS cũng như xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên có đủ điều kiện để xử bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo có thời gian thử thách theo quy định tại Điều 65 của BLHS, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo mà không cần phải cách ly khỏi đời sống cộng đồng xã hội, thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước nhưng vẫn đảm bảo tính giáo dục, cải tạo, trừng trị nói riêng đối với bị cáo, tính răn đe phòng ngừa chung cho xã hội tại địa phương.

Xét lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

*[5] Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy bị cáo Phạm Hữu M không có công việc, thu nhập ổn định và không có tài sản gì lớn nên HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*[6] Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo đã gây thiệt hại về tính mạng cho người bị hại, đã tác động gia đình bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại số

tiền 140.000.000 đồng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều thừa nhận việc bồi thường là đúng và không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không còn tranh chấp, yêu cầu và đề nghị gì khác nên về trách nhiệm dân sự trong vụ án HĐXX không xem xét giải quyết.

*[7] Về những vấn đề có liên quan khác:*

Về nguồn gốc khẩu súng hơi mà bị cáo tàng trữ, sử dụng, quá trình điều tra, truy tố xác định bị cáo mua trên mạng xã hội Facebook và nhận thông qua người lái xe tải chở hàng theo tuyến Bắc Nam. Bị cáo không nhớ thông tin liên lạc của người bán cũng như người giao súng do đó không có cơ sở xác minh, làm rõ nên HĐXX không xem xét đến.

*[8] Về vật chứng của vụ án gồm:* 01 (một) vật hình dạng khẩu súng và 01 (một) viên kim loại hình nấm, xét đây là những công cụ phương tiện phạm tội cấm tàng trữ, sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

*[9] Về án phí:* Buộc bị cáo Phạm Hữu M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu M phạm tội *"Tàng trữ, sử dụng trái phép súng săn"*

**1.** Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 306; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu M 02 (hai) năm tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 03/8/2023.

Giao người được hưởng án treo Phạm Hữu M cho Ủy ban nhân dân xã Ia Rsai, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2.** Căn cứ khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vật hình dạng khẩu súng dài 78,3cm, nòng và thân bằng

kim loại, trên vật có các chữ "Fxairguns", vật có gắn ống ngắm, ống giảm thanh và được quấn bằng vải màu rằn ri và 01 (một) viên kim loại hình nấm, kích thước dài 0,7mm. Đặc điểm chi tiết các vật chứng nêu trên trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/4/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Pa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pa.

**3.** Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Phạm Hữu M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03/8/2023), còn người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Vương Thị Ch, cháu Phùng Văn T, cháu Phùng Văn Th vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

**Thành viên hội đồng xét xử - Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Tạ Thị H - Nguyễn Văn L Ksor P**